

Bản án số: 72/2021/HS - PT
Ngày 17 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn

Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Giang – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2021/TLPT – HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Đình Ph, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS - ST ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đình Ph (tên gọi khác M), sinh ngày 20 tháng 3 năm 1990 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 7, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ph và bà Nguyễn Thị L (chết); vợ: Nguyễn Thị Linh Ch (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 15/02/2008 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính 250.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 23/01/2014 bị Công an thành phố Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 27/6/2018 bị UBND phường Q, thị xã B xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; ngày 16/01/2019 bị UBND phường Q, thị xã B xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 cho đến ngày 29/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Xuân D, Bùi Văn H, Nguyễn Công S; bị hại Võ Văn H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn Th, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn D; người làm chứng Nguyễn Thị Thúy V, Lê Văn H, Nguyễn Thái H và Nguyễn Chí C nhưng kháng cáo của bị cáo Trần Đình Ph không liên quan đến những người này nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18 tháng 02 năm 2020, Nguyễn Xuân D rủ Bùi Văn H, Nguyễn Công S và gọi điện cho Trần Đình Ph cùng đi gặp ông Võ Văn Th để lấy 80.000.000 đồng tiền nợ cho Nguyễn Văn H. Trên đường đi thấy anh Võ Văn H là con trai ông Th đang có mặt tại Cảng G nên Ph và S yêu cầu anh H dẫn đi tìm ông Th, nhưng anh H chần chừ không đi nên Ph dùng dao đe dọa anh H và buộc anh H phải miễn cưỡng dẫn cả nhóm đi gặp ông Th nhưng không thấy nên cả nhóm nhiều lần thúc dục anh H gọi điện thoại cho ông Th đến trả tiền nợ, trong khi anh H đang điện thoại cho ông Th thì Ph nói xen vào: "*Ông có ra không? Không ra thì không được gặp con nữa mô*". Do ông Th không đến nên H đã dùng tay phải đánh vào vùng tai trái của anh H một cái thì D ngăn lại. Một lúc sau, Ph nhìn thấy tin nhắn báo chuyển tiền trên điện thoại của anh H nên yêu cầu mở mật khẩu điện thoại để kiểm tra thấy tài khoản của anh H có hơn một tỷ đồng, Ph nói to cho cả nhóm cùng nghe: "*Có tiền trong tài khoản đây thì để hắn chuyển qua, chứ cần gì gọi ba nó đến*" lúc này anh H nói: "*Nãy giờ anh hỏi tiền mặt chứ có hỏi tiền trong tài khoản đâu*", Ph nói lại: "*Mi cứ lẳng nhẳng rủa hê, đừng để tao lấy con dao ra một lần nữa*"; đồng thời Ph bảo S gửi số tài khoản của H để anh H chuyển tiền trả nợ. S điện thoại chuyển số tài khoản, sau đó anh H chuyển tiền vào tài khoản của H 80.000.000 đồng. Nhận được tiền H đã chuyển vào tài khoản của Ph 40.000.000 đồng để bồi dưỡng cho D cùng đồng bọn đi lấy nợ. Cả nhóm thống nhất chia cho D 20.000.000 đồng, H và Ph mỗi người 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân D, Trần Đình Ph, Bùi Văn H, Nguyễn Công S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Xuân D cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật

Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 24 tháng tù, tính từ ngày thi hành án; được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến ngày 17/9/2020.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình Ph 18 tháng tù, tính từ ngày thi hành án; được; được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến ngày 29/4/2020.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Công S 12 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam 27/12/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 05 tháng 9 năm 2021, bị cáo Trần Đình Ph kháng cáo với nội dung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ mất, bố bị bệnh, vợ mới sinh con; bị hại có đơn bãi nại, bị cáo dừng cảm trong phòng chống lụt bão, đền ơn đáp nghĩa, trả lại tiền cho bị hại. Vì vậy bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Đình Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 170, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, sửa bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Trần Đình Ph 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 25 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 53/2021/HS – ST. Ngày 05 tháng 9 năm 2021 bị cáo Trần Đình Ph kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Xuân D là người chủ mưu nhận đi đòi nợ thuê cho Nguyễn Văn H. Bị cáo D là người chủ động rủ các bị cáo Bùi Văn

H, Nguyễn Công S và trực tiếp điện thoại cho Trần Đình Ph đi thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản; D được chia 20.000.000 đồng nhiều gấp đôi với các đồng phạm khác. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo D 36 tháng tù cho hưởng án treo là trái với khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Hình phạt của bị cáo D không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét, nhưng cần nhắc nhở để rút kinh nghiệm khi quyết định loại hình phạt đảm bảo đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đình Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Cụ thể: Ngày 18 tháng 02 năm 2020, sau khi được Nguyễn Xuân D gọi điện đi thu tiền nợ cho Nguyễn Văn H thì Trần Đình Ph đồng ý, khi thấy anh Võ Văn H con trai ông Th là chủ nợ, bị cáo dùng 01 dao đe dọa anh H để buộc anh H phải miễn cưỡng dẫn đường đi gặp ông Th nhưng không được nên đã nhiều lần thúc dục anh H gọi điện thoại cho ông Th đến trả tiền nợ, bị cáo còn nói qua điện thoại cho ông Th *"Ông có ra không? Không ra thì không được gặp con nữa mô"*. Ông Th không đến nên H đã dùng tay phải đánh vào vùng tai trái của anh H, sau đó Ph và đồng bọn yêu cầu anh H chuyển 80.000.000 đồng trả nợ cho H. Nhận được tiền H đã chuyển vào tài khoản của bị cáo Ph 40.000.000 đồng để bồi dưỡng cho D cùng đồng bọn. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân D, Trần Đình Ph, Bùi Văn H và Nguyễn Công S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Đình Ph thấy: Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 18 tháng tù là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giao nộp giấy ghi nhận tám lòng vàng do Hội chữ thập đỏ thị xã Ba Đồn cấp ngày 22/02/2021 về việc bị cáo đã ủng hộ nhân đạo cho em Hoàng Minh S ở xã Q có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; giấy xác nhận có công giúp nhận dân sơ tán, cứu hộ, cứu nạn nhân dân đợt lũ tháng 10 năm 2020 và giấy xác nhận tham gia ủng hộ phòng chống Covid 19, có xác nhận của UBND phường Q, đây là tình tiết mới nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và kháng cáo của bị cáo để xử theo hướng giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[5] Đối với Đơn của bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố già yếu, ốm đau, mẹ mất sớm, vợ bị cáo mới sinh con, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, theo hướng dẫn tại mục c điểm 5 Nghị quyết 01/2000/NQ – HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân

tối cao thì các nội dung trên không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt của các bị cáo Nguyễn Xuân D, Bùi Văn H và Nguyễn Công S, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình Ph, sửa hình phạt của Bản án sơ thẩm số 53/2021/HS – ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Xử phạt bị cáo Trần Đình Ph 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 17/11/2021, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

3. Giao bị cáo Trần Đình Ph cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Trần Đình Ph có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo Trần Đình Ph trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách nếu người bị kết án Trần Đình Ph cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án Trần Đình Ph phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người bị kết án Trần Đình Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt của các bị cáo Nguyễn Xuân D, Bùi Văn H và Nguyễn Công S, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bị cáo Trần Đình Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 17/11/2021.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- TAND huyện Bồ Trách;
- CCTHADS huyện Bồ Trách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa